

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 99 /NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số 593/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 525/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2026 với những nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị và hiệu lực, hiệu quả bộ máy nhà nước; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, khơi dậy khát vọng phát triển và ý chí tự lực, tự cường của Nhân dân. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; ưu tiên phát triển công nghiệp hiện đại, dịch vụ chất lượng cao và nông nghiệp sinh thái gắn chuỗi giá trị toàn cầu. Đầu tư đồng bộ hạ tầng, mở rộng liên kết vùng, hội nhập quốc tế. Phát triển toàn diện văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao đời sống Nhân dân; quản lý hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng biến đổi khí hậu. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động công tác truyền thông chính sách, tạo khí thế, niềm tin trong Nhân dân. Giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại thực chất, hiệu quả.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tăng trưởng kinh tế (GRDP theo giá so sánh 2010) đạt 8 - 8,5%; GRDP bình quân đầu người đạt 93,5 - 94 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 78,28 triệu đồng;
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 93,3 - 94,5 nghìn tỷ đồng;
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 23.776 tỷ đồng;
- Tổng chi ngân sách địa phương đạt 40.133,8 tỷ đồng;
- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 10 tỷ USD;
- Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đạt 3.000 doanh nghiệp;
- Có 20 hợp tác xã thành lập mới.

b) Các chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội dưới 33%;
- Có ít nhất 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới theo chuẩn giai đoạn 2026 - 2030;
- Giải quyết việc làm cho 50.000 lao động; trong đó, đưa 2.200 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 74,2%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ là 38,2%;
- Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 31%;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế theo chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao (dự kiến 96%);
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025) giảm 0,12 điểm % so với năm 2025 (giảm còn 0,69%);
- Số bác sĩ/vạn dân đạt 9,2 bác sĩ; số giường bệnh/vạn dân đạt 28,6 giường bệnh; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng kéo giảm còn dưới 8,1%;
- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi: nhà trẻ đạt 30%, mẫu giáo đạt 92%, tiểu học đạt 100%, trung học cơ sở đạt 99,2%, trung học phổ thông và tương đương đạt 84,5%;
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: mầm non đạt 81%, tiểu học đạt 80%, trung học cơ sở đạt 78% và trung học phổ thông đạt 85%;
- Xây dựng hoàn thành 1.605 căn nhà ở xã hội.

c) Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; trong đó, tỷ lệ sử dụng nước sạch theo Quy chuẩn chất lượng nước sinh hoạt đạt 98,1%;
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch theo Quy chuẩn chất lượng nước sinh hoạt đạt 99,85%;
- Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý bảo đảm quy chuẩn đạt 97,6%;
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%;
- Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 100%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan

- Hoàn thành công tác điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021- 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất trong định hướng phát triển, bảo đảm theo quy định của pháp luật, Luật Quy hoạch sửa đổi, xác định lại định hướng không gian, các động lực tăng trưởng, các mục tiêu ưu tiên và tầm nhìn mới, bố trí nguồn lực và cơ sở hạ tầng một cách hợp lý, nhằm khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế của tỉnh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh nhanh và bền vững. Công bố, công khai Quy hoạch điều chỉnh và triển khai các quy hoạch có liên quan.

- Lập, cập nhật, điều chỉnh các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và nông thôn, kỹ thuật chuyên ngành theo các hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, bảo đảm tính đồng bộ với Quy hoạch tỉnh. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường và xây dựng; thực hiện công khai minh bạch các dự án kêu gọi đầu tư, quy hoạch, kế hoạch và thủ tục hành chính đã được phê duyệt. Bảo đảm cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình và các thủ tục liên quan được thực hiện đúng quy định, minh bạch và hiệu quả.

b) Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp sinh thái, chú trọng vào các mô hình nông nghiệp hữu cơ, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm thiểu tác động môi trường. Triển khai Đề án “Xây dựng Đồng Tháp thành tỉnh tiên phong về nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại đến năm 2030”. Thúc đẩy chuyển đổi sang kinh tế nông nghiệp thông minh, hiện đại hóa sản xuất, đồng thời đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng

công nghệ xanh trong sản xuất. Khuyến khích phát triển nông nghiệp số, hữu cơ, tuần hoàn và các mô hình nông nghiệp đa giá trị, gắn kết bảo vệ tài nguyên đất, nước và bảo tồn đa dạng sinh học. Triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”.

- Mở rộng vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, sản xuất nông sản an toàn, hữu cơ gắn với chứng nhận mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc. Tăng cường liên kết chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực như: thanh long, sầu riêng, xoài, cá tra, lúa gạo, hoa kiểng. Đầu tư hạ tầng nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Triển khai kịp thời và hiệu quả Kết luận của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế biển tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2025 - 2030. Phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2026 - 2030; duy trì, nâng cao chất lượng, tính bền vững của các tiêu chí nông thôn mới sau khi đạt chuẩn và giám sát việc sử dụng nguồn lực để thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp giai đoạn 2025 - 2030, tập trung phát triển công nghiệp có lợi thế, giá trị gia tăng cao để tạo động lực tăng trưởng nhanh ngành công nghiệp. Duy trì và phát triển các ngành sản xuất hiện có quy mô lớn phục vụ xuất khẩu, có lợi thế phát triển như: chế biến nông, thủy sản, thực phẩm, dệt may, da giày, túi xách và các sản phẩm tiêu dùng. Thu hút đầu tư vào các ngành kỹ thuật như: điện, điện tử, cơ khí, công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến sâu.

- Đầu tư kết cấu hạ tầng để tăng cường thu hút nguồn lực đầu tư. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư hạ tầng trong quá trình triển khai thực hiện như: khu công nghiệp (KCN) Tân Phước 1, KCN Bình Đông, KCN Dịch vụ dầu khí Soài Rạp, KCN Tân Kiều, cụm công nghiệp Thạnh Tân,... Tiếp tục triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng cửa khẩu Quốc tế Thường Phước và cửa khẩu Mộc Rá thuộc Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp, dự án đầu tư Hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu giai đoạn 3; triển khai lập đề án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp đến năm 2045. Hoàn thiện quy hoạch và mời gọi đầu tư hạ tầng cho các KCN: Tân Phước 2, Tân Phước 3, Tân Phước 4...

- Phát triển thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại, tập trung thúc đẩy thị trường trong nước, tăng cường ứng dụng thương mại điện tử, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng và đa dạng hóa thị trường. Duy trì tốc độ tăng trưởng của các sản phẩm xuất khẩu chủ lực. Phát triển thị trường xuất khẩu theo hướng đa phương, đa dạng hóa, giữ vững thị phần tại các thị trường truyền

thống và khai thác các thị trường mới tiềm năng. Tăng cường xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm địa phương, nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường quốc tế.

- Triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về định hướng phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2025 - 2030, gắn với triển khai Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tập trung phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch theo hướng xanh, bền vững, gắn với định vị thương hiệu du lịch của tỉnh Đồng Tháp, đồng thời, khai thác tiềm năng du lịch đặc thù, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, tập trung tạo nguồn thu ngân sách ổn định, hướng tới tự cân đối ngân sách. Triển khai các giải pháp thu ngân sách nhà nước kịp thời, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã. Xử lý nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm các khoản chi được giải ngân và thanh toán hiệu quả. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030, Kế hoạch đầu tư công 2026, phần đấu giải ngân Kế hoạch đầu tư công 2026 đạt 100%.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về lãi suất, tăng trưởng nguồn vốn huy động để tạo nguồn vốn cho vay. Tăng trưởng tín dụng (tín dụng thương mại và tín dụng chính sách) phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đi đôi với nâng cao chất lượng tín dụng; tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các chương trình tín dụng ưu đãi theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các động lực tăng trưởng của các ngành, lĩnh vực kinh tế.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư; thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp; củng cố và phát triển kinh tế tập thể. Huy động các nguồn lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. rà soát hồ sơ chủ trương đầu tư và tổ chức đánh giá xét chọn các nhà đầu tư; khẩn trương tổ chức đấu giá các khu đất công để mời gọi các dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhằm vừa thực hiện mục tiêu thu hút đầu tư, vừa tạo nguồn thu cho ngân sách để bố trí vốn cho các dự án đầu tư công.

- Triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Đồng Tháp, gắn với triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Đồng thời, tăng cường gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp qua nhiều kênh khác nhau nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất...

c) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển giáo dục và đào tạo; thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, cùng Nghị quyết của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2025 - 2030. Chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của thị trường, nhất là phục vụ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển các ngành, lĩnh vực ưu tiên, quan trọng... Có chính sách hỗ trợ đào tạo phù hợp trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển, khoa học cơ bản. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; tiếp tục thực hiện đổi mới giáo dục theo hướng mở, liên thông, công bằng, bình đẳng, thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục; bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo... Tăng cường công tác tự đánh giá, giao quyền tự chủ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo. Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho người học, đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Đào tạo, trang bị kiến thức cơ bản về văn hóa, nghệ thuật và tăng cường hoạt động thể dục, thể thao, nâng cao thể chất cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành, thành phần kinh tế. Đẩy mạnh xây dựng đồng bộ cơ sở dữ liệu trên các lĩnh vực, nhất là cơ sở dữ liệu về đất đai, khoáng sản, đưa dữ liệu thành tài nguyên. Tập trung triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phục vụ chương trình, Đề án trọng tâm của tỉnh. Tăng cường hợp tác, nghiên cứu về lĩnh vực khoa học và công nghệ với các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước, các trường đại học có uy tín; tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo của tỉnh (PII).

d) Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, khai thác hiệu quả không gian phát triển mới, lấy đô thị làm động lực phát triển; tăng cường liên kết phát triển nội tỉnh và liên vùng

- Triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng giao thông tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2025 - 2030. Tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật tiến đến đồng bộ, hiện đại, nhất là công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng, các dự án có tính liên kết vùng và hạ

tầng đô thị lớn, hạ tầng chuyên đổi số. Tăng cường phối hợp với cơ quan thuộc Trung ương để đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn tỉnh, để sớm hoàn thành như: Dự án Tuyến đường bộ Cao Lãnh - An Hữu (dự án thành phần 1 và 2), Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Đồng Tháp kết nối với tỉnh Tây Ninh và tỉnh Vĩnh Long (giai đoạn 1), Dự án cao tốc tuyến Mỹ An - Cao Lãnh; mời gọi đầu tư các công trình: Trục đô thị Thành phố Hồ Chí Minh - Tây Ninh - Đồng Tháp, đường Hùng Vương nối dài... Hoàn thành các dự án trọng điểm của tỉnh như: Đường tỉnh 864 (Đường dọc sông Tiền); Đường giao thông hai bên bờ sông Bảo Định; Nâng cấp mở rộng các Đường tỉnh 861, 863, 869; Đường tỉnh 857 (đoạn QL.30 - ĐT.845), dự án ĐT.845... Tiếp tục triển khai các dự án công trình trọng điểm của tỉnh đã phê duyệt bảo đảm tiến độ theo kế hoạch, tạo thuận lợi trong việc giao thông đi lại của người dân, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Đồng thời, chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình giao thông trọng điểm giai đoạn 2026 - 2030.

- Hỗ trợ các nhà đầu tư mở rộng quy mô, nâng cấp các dự án hạ tầng thương mại đang hoạt động hiệu quả. Tăng cường xúc tiến đầu tư để mời gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước với các cơ chế, chính sách, điều kiện ưu đãi; khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của ngành thương mại. Đầu tư phát triển chợ đầu mối, chợ nông thôn, xúc tiến các chương trình khuyến khích xã hội hóa, thu hút đầu tư trong và ngoài nước về xây dựng và phát triển chợ đầu mối. Phát triển các cửa hàng tiện ích để cùng với chợ truyền thống trở thành hạt nhân ở các khu thương mại - dịch vụ tổng hợp tại các xã, phường, khu tập trung dân cư, để vừa bảo đảm các yêu cầu hiện đại, vừa mang bản sắc văn hóa kinh doanh truyền thống.

- Thực hiện có hiệu quả về liên kết tiểu vùng, phát triển nội vùng, liên vùng trong và ngoài tỉnh. Tập trung nguồn vốn ngân sách địa phương để xây dựng công trình giao thông; huy động tối đa nguồn lực trong Nhân dân để xây dựng đường giao thông nông thôn, thực hiện đa dạng hóa các hình thức đầu tư, tạo môi trường thuận lợi để thu hút các nguồn vốn đầu tư. Tiếp tục triển khai kế hoạch bảo trì, sửa chữa và bảo đảm an toàn kết cấu hạ tầng giao thông...

- Xây dựng hạ tầng thông tin đồng bộ, hiện đại, bảo đảm triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong các ngành, lĩnh vực. Triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh. Ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp chặt chẽ với đẩy mạnh cải cách hành chính xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh

nhằm phục vụ tổ chức, doanh nghiệp, công dân và ứng dụng công nghệ thông tin thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Từng bước phát triển Công viên phần mềm Mekong tạo điểm nhấn quan trọng trong phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, nguồn nhân lực của ngành thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh. Đổi mới, đa dạng hóa dịch vụ bưu chính, củng cố nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh; chuyển dần các dịch vụ bưu chính truyền thống sang tham gia phát triển dịch vụ chuyển phát hàng cho thương mại điện tử và hỗ trợ dịch vụ công, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, khai thác và cung cấp các dịch vụ bưu chính. Hướng đến bưu chính là hạ tầng chuyển phát và logistics cho thương mại điện tử.

đ) Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hoá, xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tập trung nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

- Tiếp tục củng cố, nâng chất phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có chiều sâu, thiết thực, hiệu quả gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Đẩy mạnh công tác xây dựng đời sống văn hóa, các hoạt động văn hóa thông tin, đưa thông tin về cơ sở nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân vùng sâu, vùng xa và công nhân ở các khu, cụm công nghiệp. Tiếp tục duy trì tập luyện, giữ vững và ổn định về chuyên môn các đội thể thao thành tích cao.

- Triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về các giải pháp đột phá nhằm tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, chất lượng dân số. Tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; thực hiện chăm sóc liên tục và toàn diện cho người bệnh; xây dựng chương trình cải thiện chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Giáo dục y đức, dược đức và quy chế ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành y tế. Đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống y tế tuyến tỉnh, nhất là Bệnh viện đa khoa khu vực; tăng cường thu hút đầu tư các cơ sở y tế tư nhân. Củng cố hệ thống tổ chức y dược cổ truyền từ tỉnh đến cơ sở. Vận hành tốt Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang 1.000 giường và Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp 700 giường; nâng cao năng lực các bệnh viện chuyên khoa; thiết lập lại hệ thống chuyển tuyến trong khám bệnh, chữa bệnh; chú trọng phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo đến năm 2030. Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo đã đề ra; bảo đảm kết quả giảm nghèo thật sự bền vững. Khơi dậy ý thức tự chủ, vươn lên thoát nghèo, loại bỏ tư tưởng

trông chờ, ỷ lại vào chính sách của Nhà nước, sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước, của cộng đồng để vươn lên thoát nghèo. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phát triển nhà ở xã hội, đồng thời hỗ trợ người có công và đối tượng yếu thế từ nguồn xã hội hóa. Phát triển nhà ở xã hội theo chủ trương của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24 tháng 5 năm 2024 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới, phân đầu hoàn thành chỉ tiêu nhà ở xã hội theo chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao. Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và toàn diện, cải thiện mức sống của người dân, nhất là đối với vùng nông thôn, biên giới.

e) Tăng cường quản lý tài nguyên, thiên nhiên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống dịch bệnh, thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, khai thác nguồn lực đất đai tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2025 - 2030.

- Quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên đất, nước, biển, khoáng sản và bảo vệ môi trường; thực hiện Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh; chủ động thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu; cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của Nhân dân; tập trung xử lý nước thải, chất thải rắn khí thải ở các khu, cụm công nghiệp, các chợ, khu dân cư tập trung. Thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường bền vững.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương án bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh nhằm bảo đảm nguồn cung ứng cát san lấp, đất đắp phục vụ các công trình đầu tư xây dựng cơ bản; đồng thời bảo đảm cung ứng ổn định vật liệu san lấp cho các dự án đầu tư của người dân và khu vực tư nhân trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật đối với hoạt động thăm dò, khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách, cơ sở pháp lý về bảo vệ môi trường; phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường. Xử lý các điểm gây ô nhiễm môi trường bức xúc ở địa phương. Tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng pháp luật tất cả các thủ tục hành chính môi trường làm căn cứ pháp lý yêu cầu chủ dự án, chủ cơ sở thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường. Thực hiện các giải pháp thích ứng và giảm nhẹ tác động biến đổi khí hậu đối với các ngành, lĩnh vực và các khu vực trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng; giám sát chặt chẽ chất lượng môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở y tế,

sản xuất nông nghiệp. Triển khai có hiệu quả mô hình phân loại chất thải rắn tại nguồn; kiểm soát tốt việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Chủ động triển khai các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu, tăng khả năng dự báo, cảnh báo sớm thiên tai; ưu tiên vốn cho các công trình giao thông, thủy lợi đa mục tiêu.

g) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác tư pháp, pháp chế; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác tư pháp, pháp chế. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Triển khai công tác kiểm tra, rà soát văn bản bảo đảm chất lượng, hiệu quả, kịp thời, gắn với công tác xây dựng pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ về chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật. Nâng cao vai trò của đội ngũ pháp chế. Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Tăng cường hiệu quả thanh tra, kiểm tra và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện đầy đủ kế hoạch thanh tra theo đúng quy trình, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, đồng thời kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách và chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Chủ động khắc phục tình trạng chồng chéo giữa thanh tra, kiểm toán, kiểm tra theo quy định mới của Luật Thanh tra 2025. Triển khai đồng bộ các chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường phối hợp giữa thanh tra với kiểm tra, giám sát để nâng cao hiệu quả ngăn ngừa sai phạm. Thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình, giải quyết dứt điểm các vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng; đồng thời đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong xử lý các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

h) Xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, kỷ luật, kỷ cương nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước khi giải quyết công việc,

đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Quy chế làm việc để bảo đảm sự minh bạch, hiệu quả trong công tác hành chính.

- Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính. Sắp xếp lại tổ chức bộ máy một cách tinh gọn, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp cải thiện PCI, PAPI, PAR Index, SIPAS; cắt giảm tối đa thủ tục, chi phí không chính thức; bảo đảm công khai, minh bạch quy hoạch, đất đai, đầu tư. Yêu cầu các sở, ngành cam kết KPI hằng năm về cải cách hành chính và tiến độ xử lý hồ sơ.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, hoàn thiện bộ máy quản lý, điều hành để phục vụ phát triển. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, khắc phục những bất cập, mâu thuẫn, chông chéo trong các quy định liên quan đến hoạt động của bộ máy mới, nhất là ở cấp cơ sở. Tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc về nguồn lực, nhân lực, cơ sở vật chất, quy hoạch, chuyển đổi số, hệ thống cơ sở dữ liệu; chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường kiểm tra, giám sát; phát huy tính chủ động, tự chủ, kiến tạo phát triển của địa phương trong chỉ đạo, điều hành theo thẩm quyền. Phát triển, ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo đảm bộ máy tinh gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả, đo bằng mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Hoàn thiện, đưa vào khai thác sử dụng Cơ sở dữ liệu về chính quyền địa phương và địa giới hành chính, đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia. Xây dựng các giải pháp đột phá, khả thi để nâng cao năng lực tham mưu chiến lược, nhất là đội ngũ cán bộ của các cơ quan, đơn vị tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn mới. Thực hiện đánh giá cán bộ theo tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ (KPI). Triển khai hiệu quả cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đối với người có tài năng. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, công chức.

i) Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh; trật tự, an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

- Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc; tăng cường khả năng phòng thủ; chủ động

ngăn chặn hiệu quả các âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Kịp thời phát hiện, chủ động ứng phó, xử lý hiệu quả các mối đe dọa an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh mạng. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại quan trọng của đất nước, địa phương. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

- Triển khai kịp thời và hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW. Tiếp tục tăng cường các quan hệ hợp tác với các tổ chức Liên hiệp quốc, các cơ quan đại diện ngoại giao các nước tại Việt Nam, nhất là các nước lớn, các nước láng giềng và cộng đồng ASEAN; duy trì quan hệ hợp tác với các chính đảng và chính quyền các tỉnh, thành các nước mà tỉnh đã ký kết quan hệ hợp tác. Nâng cao hiệu quả vận động và tiếp nhận viện trợ phi chính phủ nước ngoài qua việc thường xuyên rà soát và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý và chủ động xây dựng các dự án kêu gọi tài trợ theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, giám sát và đánh giá hiệu quả các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

k) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận trong xã hội

Thực hiện tốt công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, các chương trình, đề án trọng tâm của tỉnh góp phần tạo đồng thuận xã hội. Tổ chức thực hiện tốt công tác thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách, sự chỉ đạo điều hành của Trung ương và địa phương. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện của tỉnh. Tăng cường các biện pháp quản lý, bảo đảm an ninh mạng, kịp thời ngăn chặn, xử lý hành vi lợi dụng mạng tin nhắn, internet vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước, xâm phạm bí mật, đời tư công dân, tuyên truyền các thông tin thất thiệt, bịa đặt, ảnh hưởng xấu đến dư luận; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khóa X, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Châu Thị Mỹ Phương